

Số: 83/KH-UBND

Săp Vạt ngày 11 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH
Bổ sung cải cách hành chính xã Săp Vạt năm 2023

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND huyện Yên Châu về ban hành kế hoạch cải cách hành chính huyện Yên Châu năm 2023. UBND xã Săp Vạt ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Săp Vạt năm 2023 như sau;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 02/TB-ĐKT, ngày 14/4/2023 của Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, hoạt động công vụ, công tác dân vận, dân chủ, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ tại UBND xã Săp Vạt;

Thực hiện Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 16/4/2023 của UBND xã Săp Vạt về Khắc phục những tồn tại, hạn chế sau Kết luận kiểm tra công tác cải cách hành chính, hoạt động công vụ, công tác dân vận, dân chủ, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ; UBND xã Săp Vạt ban hành Kế hoạch bổ sung cải cách hành chính năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và kế hoạch của Huyện ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND huyện. Kế hoạch Cải cách hành chính của xã năm 2023, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 như: Xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng điều hành của bộ máy chính quyền cấp xã; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước, phát triển chính quyền điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của các thành viên trong công tác CCHC của xã. Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC của xã.

2. Yêu cầu

Công tác CCHC được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của các cấp, các ngành

trong toàn xã. Triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của các cấp. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; thực hiện hiệu quả việc phân cấp, uỷ quyền làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ, rà soát kết quả hoạt động của cơ quan... góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI). Chủ tịch UBND phải đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, đặc biệt là nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC của cơ quan. Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp mới để đẩy mạnh CCHC trên địa bàn xã. Cụ thể hóa từng nội dung, nhiệm vụ, phân công trách nhiệm thực hiện, thời gian tiến độ và các nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ cụ thể, chi tiết.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Phân đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch.

1.2. Đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức chuyên môn triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch; quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, trong cải cách hành chính.

1.3. Triển khai việc tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của xã, báo cáo phòng Nội vụ theo quy định. Duy trì, đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn xã.

1.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng làm việc cho đội ngũ công chức tham mưu, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và công chức trực tiếp làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu

- Phân đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản QPPL của xã được rà soát, bổ sung, phù hợp với quy định của Trung ương, văn bản QPPL mới ban hành đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; 100% văn bản QPPL được xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau rà soát.

- Phân đầu 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

2.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung những văn bản sai thẩm quyền, có dấu hiệu trái pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Chỉ tiêu

- 100% TTHC và các quy định có liên quan được công khai đầy đủ, kịp thời trên cổng thông tin điện tử của xã.

- 100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp xã.

- Phân đầu trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được xử lý đúng quy định.

- 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

3.2. Nhiệm vụ

Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 3 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị quyết số 35/NQCP và các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, Ngành, địa

phương, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.

- Nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã trong đó tập trung tổ chức tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả, bảo đảm tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã, thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ.

- Kịp thời cập nhật các TTHC do UBND tỉnh công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu công bố kịp thời theo quy định; công bố công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật, niêm yết, công khai kịp thời TTHC trên cổng thông tin điện tử của xã và tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Chấn chỉnh và có biện pháp xử lý ngay đối với việc cán bộ, công chức, viên chức gây phiền hà, nhũng nhiễu trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC. Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã theo hướng: Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, quản lý toàn diện và phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp khác có thể ủy quyền Phó Chủ tịch UBND xã giúp việc, phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trong đó tập trung: Cập nhật các TTHC mới, sửa đổi, bổ sung do UBND cấp tỉnh ban hành thuộc phạm vi giải quyết của cấp xã; niêm yết công khai TTHC, quy trình giải quyết TTHC, việc thu phí, lệ phí tại nơi tiếp nhận và trả kết quả TTHC; kiểm tra chấn chỉnh và có biện pháp xử lý ngay đối với việc cán bộ, công chức, viên chức gây phiền hà, nhũng nhiễu trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC; Kiểm soát, thực hiện nghiêm, đúng quy trình tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận và trả kết quả liên thông hiện đại..

- Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức. Thường xuyên tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, trong đó có định kỳ 06 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

4.1. Mục tiêu

- Thực hiện đúng quy định về số lượng cán bộ, công chức cấp xã.
- Tiếp tục triển khai thực hiện giảm biên chế công chức.

4.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối các tổ chức của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII gắn với tinh

giản biên chế. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện 4 nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; Triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định.

- Thực hiện đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp xã.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về phân cấp quản lý theo các ngành và các lĩnh vực; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước. Ban hành cơ chế, chính sách kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch đề cao trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp.

- Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ; ứng dụng công nghệ; chấp hành các cuộc họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, phòng họp không giấy theo chỉ đạo của cấp trên.

5. Cải cách công vụ

5.1. Chỉ tiêu

- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức; 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 95%.

5.2. Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện việc bố trí cán bộ, công chức, theo vị trí việc làm được phê duyệt; Tuân thủ quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện trong công tác quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội, nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong và ý thức phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, trong thực thi công vụ.

- Tăng cường cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng khuyến khích, học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu

- Phấn đấu trên 90 % các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời.

- Phấn đấu thu trên địa bàn năm 2023 tăng 3 - 5% so với dự toán được giao năm 2023.

- 100% thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

6.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục đổi mới trong hoạt động điều hành thu, chi ngân sách, phương án huy động các nguồn lực cho ngân sách, đẩy mạnh thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của xã; tiếp tục thu hút và dành một phần nguồn lực đầu tư cho các công trình trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội; tiếp tục thực hiện quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý kinh phí hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước;

- Đổi mới cơ chế sử dụng kinh phí nhà nước để phát triển các nhiệm vụ khoa học, công nghệ. Công tác xây dựng các chính sách đào tạo, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài khoa học.

7. Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử

7.1 Chi tiêu

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số theo quy định (trừ văn bản mật).

- 100% UBND xã được kết nối và thực hiện gửi nhận văn bản điện tử.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công toàn trình.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó.

7.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng, phát triển Công nghệ thông tin năm 2023

- Tiếp tục triển khai, sử dụng chữ ký số.

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành có hiệu quả.

- Tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh việc triển khai cung cấp và tiếp nhận, giải quyết, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình cấp trên đã đề ra và thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của xã.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

Nội dung cụ thể công tác cải cách hành chính năm 2023 của xã (có Phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

2. Trách nhiệm của các ban, ngành, bộ phận, công chức chuyên môn tham mưu thực hiện các nội dung cải cách hành chính

2.1. Bộ phận Văn phòng Thống kê

- Bộ phận tham mưu thường trực công tác cải cách hành chính của xã: chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của xã (định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm theo quy định).

2.2. Các Ban, ngành, bộ phận, công chức chuyên môn chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm: Công chức Văn phòng HĐND và UBND xã, công chức Tư pháp - Hội tịch, phòng Tài chính - Kế hoạch, công chức Văn hóa XH TT&DL chịu trách nhiệm định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung cải cách hành chính chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu cho UBND xã thực hiện, đưa vào báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, gửi báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ để tổng hợp).

3. Trách nhiệm của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Tiếp tục triển khai 6 thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, giải quyết TTHC.

4. Công chức Văn hoá xã hội, TT&DL

Phối hợp với Văn phòng Thống kê tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung về công tác cải cách hành chính với nhiều hình thức, như: cung cấp tin, bài, gửi trung tâm văn hóa, truyền thông duy trì chuyên mục cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về cải cách hành chính; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với các tổ chức, hội, các ban, ngành, bộ phận liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính tổ chức và cá nhân.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Để kịp thời tổng hợp Báo cáo CCHC gửi về UBND huyện đúng quy định. Đề nghị cán bộ, công chức định kỳ gửi báo cáo thực hiện CCHC về Văn phòng

UBND xã cụ thể như sau: Báo cáo quý, 6 tháng, năm gửi trước ngày 10 tháng cuối kỳ báo cáo.

- Báo cáo quý I/2023: Thời gian chốt số liệu từ 15/12/2021 đến ngày 03/3/2023.

- Báo cáo 6 tháng: Thời gian chốt số liệu từ 15/12/2021 đến ngày 03/6/2023.

- Báo cáo quý III/2021: Thời gian chốt số liệu từ 03/6/2021 đến ngày 03/9/2023.

- Báo cáo năm 2023: Thời gian chốt số liệu từ 15/12/2021 đến ngày 03/12/2023

Trên đây là Kế hoạch bổ sung cải cách hành chính xã Sập Vạt năm 2023. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về UBND xã để có biện pháp tháo gỡ và chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận

- Phòng nội vụ;
- TT.ĐU-HĐND - UBND xã;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT. Hạnh 30 bản.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Hoàng